TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2020/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 09 tháng 7 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020, giữa:

N đơn: Chị Nguyễn Thị L – Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 8, thị trấn L, huyện VL, tỉnh TH.

Bị đơn: Anh Đặng Chính N – sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 8, thị trấn L, huyện VL, tỉnh TH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Chính N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về hôn nhân*:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Chính N.

***- Về con chung*:** Chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Chính N thống nhất: Vợ chồng có 02 con chung tên là Đặng Hồng P, sinh ngày 18/8/2014 và Đặng Chính H, sinh ngày 30/9/2017.

Chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Chính N thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đặng Chính H, anh Đặng Chính N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đặng Hồng P. Hai bên không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Nguyễn Thị L, anh Đặng Chính N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung:

Chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Chính N thống nhất thỏa thuận:

Vợ chồng không có tài sản chung và không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***- Về án phí*:** Công nhận sự thoả thuận của chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Chính N như sau: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 50% mức án phí quy định là 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số A A/2018/0004675 ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND thị trấn Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết